

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:37/2017/HSST.

Ngày : 13/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Lê Văn Thịnh** - Phó phòng Tài Nguyên và Môi Trường huyện Núi thành

2/ Bà: **Trần Thị Long** - Cán bộ hưu trí xã Tam Nghĩa, huyện Núi thành

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Trần Cư** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi thành, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo sau đây:

- Bị cáo **Đào Duy H**, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở: thôn N, xã V, huyện X, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn:

12/12. Nghề nghiệp: Công nhân,

Họ và tên cha: **Đào Duy N**, sinh năm 1962; họ và tên mẹ: **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1962, cùng trú thôn N, xã V, huyện X, tỉnh Quảng Nam;

Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: ngày 28/11/2013 bị công an Quận N, TP Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong).

Hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

- **Người bị hại:** Anh **Trần Hoa T** sinh năm 1989, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN THẤY

Bị cáo **Đào Duy H** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 27/02/2017 khi đang làm việc tại Công ty T, thuộc Khu công nghiệp H, xã H, huyện N, Quảng Nam, **Đào Duy H** đi đến tủ để lấy đồ dùng cá nhân thì nhìn thấy tủ cá nhân của anh **Trần Hoa T** cùng là công nhân làm việc tại đây, có một khe hở, nhìn vào bên trong thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu **OPPO R7S**, Hải nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. H quay lại làm việc bình thường, đến 16h cùng ngày H cầm theo 01 thanh sắt quay lại tủ của anh T

với mục đích dùng thanh sắt cạy cửa tủ lấy chiếc điện thoại. H dùng tay kéo thử cánh cửa tủ thì mở ra được nên không cần cạy cửa mà dùng tay lấy điện thoại, tháo sim và áp lưng vút vào thùng rác rồi bỏ điện thoại vào túi quần và tiếp tục làm việc đến 16h30' thì ra về. H mang điện thoại về phòng trọ, bỏ sim khác vào, xóa toàn bộ dữ liệu trong máy, cài đặt lại và đặt mặt khẩu cho máy rồi sử dụng đến ngày 03/3/2017 thì bị phát hiện.

Tại bản cáo trạng số: 37/KSĐT ngày 05/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đào Duy H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự;

Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo H khó khăn, bản thân bị cáo sau khi phạm tội biết ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Vậy đề nghị HĐXX xem xét khi lượng hình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm g; h, p điều 46, 60 đối với bị cáo H

Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Đào Duy H** về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị xem xét về nhân thân, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 46; 60 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào ngày 27/02/2017 khi đang làm việc tại Công ty T, thuộc Khu công nghiệp H, xã H, huyện N, Quảng Nam, Đào Duy H đi đến tủ của anh Trần Hoa T cùng là công nhân với H nhìn vào bên trong tủ thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7S của anh T. H dùng tay kéo thử cánh cửa tủ thì mở ra được nên không cần cạy cửa mà dùng tay lấy điện thoại, tháo sim và áp lưng vút vào thùng rác rồi bỏ điện thoại vào túi quần và tiếp tục làm việc đến 16h30' thì ra về, H mang điện thoại về phòng trọ, bỏ sim khác vào, xóa toàn bộ dữ liệu trong máy, cài đặt lại và đặt mặt khẩu cho máy rồi sử dụng đến ngày 03/3/2017 thì bị phát hiện.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản vào ngày 16/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Núi Thành, đã tiến hành định giá, xác định: 01 điện thoại di động, hiệu OPPO R7S đã qua sử dụng trị giá 4.500.000đ

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài

sản”. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Tài sản hợp pháp của mọi công dân đều được pháp luật bảo vệ, không ai xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân. Bị cáo Đào Duy H là người đã trưởng thành, bị cáo nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân mà không phải lao động, bị cáo đã coi thường pháp luật, lợi dụng sơ hở của anh T nên lén lút trộm cắp tài sản tổng trị giá 4.500.000đ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo là vi phạm pháp luật. Làm cho quần chúng nhân dân lo lắng, gây ảnh hưởng trật tự trị an trong địa phương. Do vậy, cần phải có mức án thích đáng nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân là nhân dân lao động, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiệt hại xảy không lớn, bị hại có đơn bãi nại. Nghĩ như vậy cũng không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà nên giao về chính quyền địa phương cũng có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Đào Duy H** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; Điểm b; h; p khoản 1 điều 46, 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Đào Duy H09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Giao bị cáo Hải cho UBND xã V, huyện X, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là: 200.000đ.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật để xin Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Trần Thị Sơn